

TÍN NGƯỠNG THỜ MẪU CỦA NGƯỜI VIỆT Ở THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG¹

PGS.TS. Nguyễn Thị Yên
Viện Nghiên cứu Văn hóa
Email: yenvhdg@gmail.com

Tóm tắt: Bài viết phân tích sự đa dạng của các nhóm nữ thần được thờ phụng ở địa bàn thành phố Hải Phòng, gồm nhóm các vị nữ thần huyền thoại; nhóm các vị nữ thần có công trong lịch sử; nhóm các nữ thần có nguồn gốc từ Trung Hoa; nhóm các nữ thần thuộc điện thần tín ngưỡng Tứ phủ. Trên cơ sở đó, chỉ ra những nét riêng trong tín ngưỡng thờ mẫu ở Hải Phòng, như sự nổi trội của yếu tố thờ nữ thần biển, sự thống nhất trong đa dạng các thực hành nghi lễ tín ngưỡng Tứ phủ. Tín ngưỡng thờ mẫu ở Hải Phòng tiêu biểu cho tín ngưỡng thờ mẫu của người Việt ở vùng duyên hải xít Đông của Bắc Bộ.

Từ khóa: Người Việt, tín ngưỡng, tín ngưỡng thờ mẫu, nữ thần, Hải Phòng.

Abstract: The article analyzes the diversity of groups of goddesses worshiped in Hai Phong city, including the group of legendary goddesses; a group of goddesses with merit in history; a group of goddesses of Chinese origin; a group of goddesses belonging to the Four Palaces. On that basis, this article points out the unique features of the mother worshiping beliefs in Hai Phong, such as the predominance of the sea goddess worshiping factor, the unity in the diversity of religious ritual practices of the Four Palaces. The Mother Goddess worship in Hai Phong represents the mother-worshipping beliefs of the Vietnamese in the eastern coastal region of the North.

Keywords: Vietnamese people, beliefs, mother-worshipping, goddesses, Hai Phong.

Ngày nhận bài: 22/4/2021; ngày gửi phản biện: 28/4/2021; ngày duyệt đăng: 13/6/2021

Mở đầu

Thành phố Hải Phòng thuộc địa bàn ven biển, nên văn hóa vùng đất này mang những nét riêng, phản ánh đặc trưng văn hóa tiêu vùng duyên hải Đông Bắc hay xứ Đông, còn gọi là tiêu vùng văn hóa Hải Đông. Điều đó cũng được thể hiện trong tín ngưỡng thờ mẫu nói

¹ Bài viết là kết quả của đề tài “Quá trình tiếp biến văn hóa trong tục thờ Thiên Hậu của người Hoa ở miền Bắc Việt Nam”, được tài trợ bởi Quỹ Phát triển khoa học và Công nghệ quốc gia (NAFOSTED) trong đề tài mã số 601.01.2019.300, do TS. Phan Thị Hoa Lý làm Chủ nhiệm.

chung và tín ngưỡng thờ mẫu trong hệ thống Tứ phủ nói riêng. Từ góc nhìn văn hóa vùng, chúng tôi tập trung tìm hiểu những đặc điểm cơ bản của tín ngưỡng thờ mẫu của người Việt ở Hải Phòng trong mối liên hệ so sánh với tín ngưỡng thờ mẫu của người Việt ở đồng bằng Bắc Bộ.

Khái niệm “Tín ngưỡng thờ mẫu” trong bài viết được hiểu theo nghĩa rộng, đó là tín ngưỡng thờ nữ thần của người Việt ở đồng bằng Bắc Bộ nói chung, gồm cả thờ mẫu trong tín ngưỡng Tứ phủ. Từ giới thuyết này và các nguồn tư liệu khác nhau, có thể chỉ ra những đặc điểm cơ bản của tín ngưỡng thờ mẫu ở vùng đất Hải Phòng.

1. Tín ngưỡng thờ mẫu ở Hải Phòng là sự thể hiện đa dạng các nhóm đối tượng nữ thần được thờ phụng

Những đặc điểm nổi bật về điều kiện tự nhiên, dân cư và di dân, về kinh tế - xã hội của vùng đất Hải Phòng là những yếu tố quan trọng cho sự góp mặt đông đảo các đối tượng thờ phụng trong tín ngưỡng thờ mẫu của các cộng đồng cư dân trong suốt chiều dài lịch sử. Dựa trên con số 144 nữ thần theo thống kê, sưu tầm của tác giả Ngô Đăng Lợi (2013), chúng tôi tạm phân thành các nhóm đối tượng thờ phụng sau đây:

a) Nhóm các vị nữ thần huyền thoại: Đó là những nữ thần với các tên gọi quen thuộc như A Nương, Phương Viên công chúa, A Quách Đại Đồng tôn mẫu, Bà Bèo, Bạch Hoa nương, Bạch Nhạn công chúa, Bản thổ Quỳnh Hoa công chúa, Cao Hoàng nương, Cẩm Hoa công chúa, Hoa Nương công chúa, Khánh Nương công chúa, Mỹ Ngọc công chúa, Tối linh Đào Hoa Diệu Anh phu nhân, Nữ Oa công chúa,... Việc hiện diện của số đông các nữ thần góp phần phản ánh một thực tế lịch sử về sự có mặt từ lâu đời các cư dân Việt cổ ở vùng đất này.

b) Nhóm các vị nữ thần gắn với những sự kiện lịch sử vùng đất: Nhóm nữ thần này được nhân dân tôn thờ như Lê Chân đời Trưng Vương; Hoàng Thị Lãng thời Tiền Lý; Vũ quận Quyến Hoa công chúa đời Ngô; Đỗ Thị Uyển vợ Đào Cam Mộc là Khai quốc công thần đời Hậu Lý; ba chị em công chúa Thiên Thụy đời Trần; Quốc mẫu Đặng Thị Hiếu, Chính cung hoàng hậu Vũ Thị Ngọc Toàn đời Mạc; Nguyễn Thị Ngọc Đĩnh, vợ Bình An vương Trịnh Tùng có công làm đình Vàng xã Đại Hợp, Kiến Thụy; Hoàng phi Nguyễn Thị Kim lấy Lê Chiêu Thống khi chưa làm vua, sau tuẫn tiết được phong Tỳ Bà liệt nữ, thờ ở làng An Đà;...

Phần lớn các nhân vật nói trên đều thuộc dòng dõi hoàng tộc hoặc cung phi, hoàng hậu. Họ góp mặt ở nhiều phương diện như tham gia chống giặc ngoại xâm, khai khẩn đất đai, xây dựng đình chùa miếu mạo, giúp sức cùng chồng con gây dựng sự nghiệp,... Qua đây phản ánh một phần đóng góp to lớn của các thế hệ phụ nữ Hải Phòng vào công cuộc bảo vệ và dựng xây vùng đất ven biển này trong suốt diễn trình lịch sử.

c) Nhóm các nữ thần có nguồn gốc Trung Hoa: Tiêu biểu là việc phụng thờ ba mẹ con Dương Thái hậu. Theo truyền thuyết, Thái hậu Dương Thị Hương, mẹ Tống đế Bính và hai công chúa bị quân Mông Cổ đánh đuổi phải nhảy xuống bể Cảo Nhai tự vẫn. Truyền thuyết ở Hải Phòng kể rằng một món tóc của Thái hậu dạt vào cửa sông Ngái Am huyện Vĩnh Bảo, bà báo mộng dân vớt lên lập miếu thờ. Ngoài ra, ở làng Trung Thanh Lang (tục gọi là làng Chợ May) huyện An Dương có đền thờ Lâm phi, tương truyền là một thiếu nữ đời nhà Tống thác được giờ linh nên hiển thánh, trở thành thần bảo hộ cho thương nhân người Hoa. Ngôi đền này cũng thờ ba mẹ con Dương Thái hậu. Theo tác giả Ngô Đăng Lợi, Hải Phòng có ba ngôi đền lớn thờ ba mẹ con Dương Thái hậu của người Hoa (chủ yếu dân Lưỡng Quảng, Phúc Kiến), trong đó đền ở An Dương, ở An Lão đã bị hủy hoại hoàn toàn, riêng Tam Bà Cố miếu ở trung tâm thành phố Hải Phòng chỉ còn phần hậu cung ở giữa chợ Tam Bạc (Ngô Đăng Lợi, 2013). Khảo sát những dấu tích còn lại cho thấy, khu vực ngôi đền thờ trong chợ Tam Bạc chính là “Hoa thương hội quán”, cũng là nơi thờ tự của người Hoa với các tên gọi như “Đền nhà Bà” hay “Tam Bà cổ miếu”. Tuy nhiên, sau khi chợ Tam Bạc xây dựng lại (khoảng năm 2007), ngôi đền này đã tiếp biến thành mô hình điện thần tín ngưỡng Tứ phủ, dấu tích của tín ngưỡng người Hoa được lưu lại qua việc thờ phụng Bà chúa Bản đền, gọi nôm na là “Bà chúa Chợ”, ngày tiệc được tổ chức vào 23 tháng Ba¹ là kỷ niệm ngày sinh của Bà Thiên Hậu. Như vậy có thể hiểu Bà chúa Bản đền của ngôi đền hiện nay là Bà Thiên Hậu.

Sự có mặt các ngôi miếu thờ những nữ thần của người Hoa ở Hải Phòng cho thấy, là vùng đất cửa biển - nơi có sự giao thương rộng rãi nên trong quá khứ Hải Phòng là nơi dừng chân của các dòng dân cư khác nhau từ nước ngoài đến đây lập nghiệp, đặc biệt là các lưu dân người Hoa. Hiện nay, phần lớn các nữ thần có nguồn gốc Trung Hoa đã được kết tập vào điện thần tín ngưỡng Tứ phủ trong các ngôi đền mới được xây dựng lại ở Hải Phòng giữ vị thế “Bản đền”, mà việc thờ phụng “Bà chúa Chợ” trong ngôi đền mới tại chợ Tam Bạc nêu trên là một ví dụ.

d) Nhóm các nữ thần thuộc điện thần tín ngưỡng Tứ phủ: Ngoài Liễu Hạnh vốn được coi là vị thần chủ của điện thần Tứ phủ ở 22 nơi thờ tự, Hải Phòng còn có thêm một số vị nữ thần địa phương cũng được kết tập vào điện thần Tứ phủ. Nổi bật là Chúa bà Năm Phương, theo thần tích là sự hóa thân của Vũ quận Quyền Hoa công chúa - người có công quản lý quân lương giúp Ngô Quyền đánh thắng quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng. Ngoài ra, các nữ thần biển thờ tại các ngôi đền ở đảo Cát Bà (Áng Ván, Trần Châu, Hiền Hòa) hay đền thờ Bà Đề ở Đồ Sơn (tương truyền là vợ chúa Trịnh bị chết oan uổng) cũng đã được kết tập vào điện thần Tứ phủ.

¹ Ngày hội, ngày giỗ, ngày phiên chợ trong dân gian đều tính theo lịch âm, nên các tháng trong bài đều viết bằng chữ hoa, để biểu thị đặc điểm này (người phản biện).

Các công trình nghiên cứu đã chỉ rõ, sự thờ phụng Liễu Hạnh gắn với tín ngưỡng Tứ phủ có xuất xứ từ tỉnh Nam Định. Sự có mặt điện thần tín ngưỡng Tứ phủ ở đây cho thấy, với vị thế là một thành phố mới ra đời vào cuối thế kỷ XIX (năm 1888), Hải Phòng đã thu hút các nhóm cư dân Việt ở nhiều địa phương khác trong khu vực đồng bằng Bắc Bộ đến làm ăn sinh sống. Trong quá trình chuyển cư, chắc hẳn các nhóm cư dân đó đã mang theo thực hành tín ngưỡng Tứ phủ, theo thời gian mà phát triển, rồi kết tập thêm các vị thần sở tại vào điện thần tín ngưỡng Tứ phủ ở Hải Phòng.

Theo tổng kết của Ngô Đức Thịnh (2004, tr. 74), đồng bằng Bắc Bộ là vùng cư dân, văn hóa cổ xưa, nhưng luôn biến động, là vùng đất gốc nhưng phát tán..., luôn tiếp thu ảnh hưởng bên ngoài nhưng lại tái tạo nên các giá trị, bản sắc riêng. Điều đó về cơ bản được thể hiện khá rõ qua hệ thống nữ thần trong tín ngưỡng thờ mẫu ở Hải Phòng như đã lược điểm ở trên.

2. Tín ngưỡng thờ mẫu ở Hải Phòng là sự nỗi trội của yếu tố thờ nữ thần biển

Thành phố Hải Phòng có bờ biển dài 125km với 5 cửa sông lớn đổ ra biển, có địa hình, địa mạo đa dạng, gồm đù đồng bằng, đồi núi, bán đảo, quần đảo, nhiều sông ngòi,... Đặc điểm môi sinh và điều kiện tự nhiên của vùng đất duyên hải đã chi phối lên mọi mặt đời sống của người dân nơi đây, trong đó có đời sống tín ngưỡng. Chính vì vậy, cũng như nhiều địa phương ven biển khác, yếu tố văn hóa biển được thể hiện đậm nét trong đời sống tín ngưỡng của người dân Hải Phòng, trong đó có hệ thống các nữ thần biển.

Điều dễ nhận thấy là việc thờ phụng các nữ thần biển ở Hải Phòng thường gắn với những địa bàn dân cư có nghề đi biển. Truyền thuyết về đảo Cát Bà kể rằng, xa xưa có hai xác nữ thần chết trẻ, không biết từ đâu trôi dạt vào đảo, được ngư dân đắp thành hai ngôi mộ, vì linh ứng nên được dân chúng lập miếu thờ ngay bên hai nấm mộ gọi là miếu Các Bà. Sau khi lập miếu thờ, ngư dân đi làm ăn trên biển thuận lợi, dịch bệnh không còn hoành hành, không còn nạn giặc giã, người dân được hưởng cuộc sống ấm no, thái bình,... Vì vậy, người dân trên đảo đều cho rằng, đó là do các nữ thần hiển linh phù hộ. Thực tế hiện nay ở Cát Bà có khá nhiều ngôi đền thờ mẫu, trong đó được biết đến nhiều nhất là ngôi đền thờ mẫu ở Áng Ván thuộc thị trấn Cát Bà và đền thờ mẫu ở xã Hiền Hòa, hiện nay đều đã kết tập vào điện thần tín ngưỡng Tứ phủ. Ở cả hai nơi này, các bà đều được thờ phụng với tư cách là “Bản đền”.

Ngoài ra, như đã trình bày, việc thờ Tứ Vị Thánh Nương là các nữ thần có nguồn gốc Trung Hoa cũng là một hiện tượng khá phổ biến ở Hải Phòng. Theo tác giả Trần Thị An (2010), truyền thuyết Tứ Vị Thánh Nương gắn với nhân vật Tống phi có liên quan đến sự hồi cõi của một nhóm người Hoa lưu lạc sang Việt Nam, sau khi triều đình Nam Tống thất thủ, lúc đầu chỉ dừng lại ở truyền ngôn, dưới dạng một truyền thuyết, chưa thực sự thành một tục thờ. Sau khi truyền thuyết (về Tống phi) sơ bộ được hình thành thì được nhập ngay vào với tục thờ nữ thần biển của người Việt. Bản chất của tục thờ này, các nhà nghiên cứu đều cho

rằng, đó là tín ngưỡng thờ thần biển, để phù hộ cho ngư dân; vì vậy các đền thờ Tứ vị Thánh nương đều được dựng ở các làng có nghề đánh cá.

Nhận định trên rất đúng với thực tế ở Hải Phòng. Theo tác giả Ngô Đăng Lợi, ngoài các ngôi đền thờ ba mẹ con Dương Thái hậu của người Hoa (như đã trình bày), Hải Phòng còn có tới 26 ngôi đền thờ Tứ vị Thánh nương của người Việt đều dựng ở các cửa sông (Ngô Đăng Lợi, 2013). Đền Vạn Chài - ngôi đền của dân làng đánh cá thuộc phường Vạn Hương (quận Đồ Sơn) là một ví dụ. Theo đó, phường Vạn Hương có một bộ phận dân đánh cá vốn gốc từ làng Ngân Hà (không rõ thuộc địa phương nào ở Thái Bình) bị gió bão đánh dạt vào, họ mang theo Thành hoàng là Tứ vị Thánh nương để thờ tại đình Chài thuộc thôn Ngân Hà, xã Đồ Sơn, năm 1934 dời chuyển về Vạn Thốc, người dân quen gọi là đền Chài (tên gọi đầy đủ là đền Vạn Chài). Đứng đầu trong Tứ vị Thánh nương của đền Chài là vị Thánh Mẫu Càn Hải Đại vương. Tuy nhiên, theo các cụ cao niên ở đây thì định cư sớm nhất ở Vạn Hương là họ Nguyễn phát tích từ Nghệ An, họ Bùi từ Huế và họ Đặng từ Thanh Hóa. Qua đây có thể đoán định, tục thờ Tứ vị Thánh nương ở Vạn Hương có gốc tích từ các cư dân Thái Bình đến định cư muộn hơn so với các dòng họ đến từ các tỉnh miền Trung, và có thể gốc tích quê cũ (thôn/làng Ngân Hà) đã được họ lưu lại qua đặt tên thôn Ngân Hà cùng với việc lập đền thờ Thành hoàng tại nơi ở mới.

Như vậy, sự phụng thờ Tứ vị Thánh nương của người Việt ở Hải Phòng phản ánh quá trình cộng cư, di cư và giao lưu văn hóa giữa người Hoa với người Việt, sau đó là giữa người Việt với người Việt làm nghề đánh cá ở ven biển nói chung và ở Hải Phòng nói riêng.

Ngoài ra, còn phải kể đến ngôi đền thờ Bà Đê nổi tiếng linh thiêng nằm ở chân núi Độc, phường Ngọc Hải (quận Đồ Sơn). Truyền thuyết kể rằng, bà là người phụ nữ đẹp người, đẹp nét, được Chúa Trịnh Doanh (1720 - 1767) đem lòng yêu quý trong một lần nhà Chúa tuân du trên vùng biển Đồ Sơn. Sau đó bà có thai nhưng khi Chúa chưa kịp đến đón thì bà đã bị làng phạt vạ, bỏ rọ đá trôi sông. Nỗi oan của nàng thấu đến trời xanh, linh hồn nàng hiển linh, đã trùng trị kẻ ác, phù hộ cho người đi biển được an lành. Khi Chúa đến đón, biết được sự tình đã cho lập đàn giải oan và lệnh cho dân trong vùng lập đền thờ. Bà Đê được thờ với mỹ tự là Đông Nhạc Bà - Trịnh Chúa phu nhân. Theo truyền lại, xưa kia trong đền có một tấm lưới gai nâu, một bơi chèo và một đoạn chạc (dây thừng) nhuộm màu nâu sẫm. Tấm lưới ngư dân dâng để Bà ban cho đánh được nhiều tôm cá. Còn bơi chèo và dây chạc là chứng tích tội ác của bọn hung đồ đã hại bà. Ngư dân Đồ Sơn xưa có lệ khi ra khơi phải vào đền lễ trình, khi về phải dâng cá lễ tạ. Các ngày 24, 25 và 26 tháng Hai là ngày hội chính, có tục hát đúm và hầu đồng cầu vía bà (Trần Thị An, 2013).

Những tư liệu nêu trên cho thấy, thờ Mẫu ở Hải Phòng, bên cạnh những vị nữ thần biển phô biển như Tứ vị Thánh nương, còn có các vị thần có mặt lâu đời, gắn với lịch sử vùng đất như “Các Bà” ở đảo Cát Bà, hoặc là vị thần được huyền thoại hóa từ một nhân vật lịch sử như

Bà Đέ ở Đồ Sơn. Sự đa dạng các vị nữ thần biển ở Hải Phòng phản ánh đặc trưng văn hóa vùng đất với sự nổi trội là tục thờ các nữ thần biển.

3. Tín ngưỡng thờ mẫu ở Hải Phòng là sự thống nhất trong đa dạng các thực hành nghi lễ tín ngưỡng Tứ phủ

Như đã đề cập, theo bước chân những người di cư, tín ngưỡng Tứ phủ của người Việt ở đồng bằng Bắc Bộ có mặt ở Hải Phòng khá sớm, từ đó lan tỏa, ăn sâu vào đời sống của các cộng đồng cư dân, tạo nên sự thống nhất trong đa dạng các thực hành nghi lễ Tứ phủ gắn với đặc trưng của vùng đất.

Trước hết, sự thống nhất trong thực hành tín ngưỡng Tứ phủ, thể hiện khá rõ qua việc thờ phụng mẫu Liễu Hạnh, tiêu biểu là qua hệ thống truyền thuyết, di tích, lễ hội, nghi lễ hằng đồng... ở phủ Thượng Đoan (phường Đông Hải, quận Hải An), vốn xưa kia được xếp là linh từ (đền thiêng) của xứ Đông. Cụ thể, huyền thoại về sự xuất hiện mẫu Liễu Hạnh ở đây cũng gắn với truyền thuyết ở lần giáng sinh thứ hai khi Chúa Liễu vân du tới đây (vốn trước kia là làng Thượng Đoan, huyện An Dương, phủ Kinh Môn, trấn Hải Dương, nay thuộc Hải Phòng), thấy biển, sông, cảnh vật hữu tình bèn lưu lại thường lâm, giáng bút, bình thơ,... Về cơ bản, quần thể di tích phủ Thượng Đoan và bài trí điện thần tương tự như các ngôi đền thờ mẫu Liễu Hạnh ở khu vực Phủ Dầy. Lễ hội phủ Thượng Đoan cũng được diễn ra vào tháng Ba trong dịp giỗ mẫu Liễu Hạnh, ngoài té lễ ở đền cũng tổ chức rước thần tượng chúa Liễu từ phủ Thượng Đoan ra chùa Tân (nay là chùa Vẽ) để làm lễ chư Phật. Ở đây cũng có tâm thức đối sánh tục thờ Mẹ (mẫu Liễu Hạnh) với tục thờ Cha (Đức Thánh Trần) thông qua hình thức lễ hội “Tháng Tám giỗ cha, tháng Ba giỗ mẹ” giống như ở nơi phát tích Nam Định. Theo đó, ngoài lễ giỗ mẫu Liễu Hạnh vào tháng Ba ở phủ Thượng Đoan, đền tháng Tám ở đây lại có ngày giỗ cha Đức Thánh Trần ở đền Phú Xá. Chính vì vậy mà lễ hội phủ Thượng Đoan - đền Phú Xá thuộc xã Đông Hải xưa (nay là phường Đông Hải) từ lâu đã vượt qua khôi phạm vi hội làng, trở thành hội tiêu biểu cho hội mẫu Tứ phủ ở Hải Phòng (Nguyễn Đức Minh, 2008).

Bên cạnh sự thống nhất với thờ phụng mẫu Liễu Hạnh ở đồng bằng Bắc Bộ nói chung, việc thờ phụng các nữ thần trong hệ thống tín ngưỡng Tứ phủ ở Hải Phòng còn mang những nét riêng thể hiện sự đa dạng tục thờ gắn với đặc trưng vùng đất.

Đối với phủ Thượng Đoan, nét riêng là ở sự sáng tạo thêm huyền thoại mẫu Liễu vân du đến địa phương, ở bài trí điện thần có phôi thờ Đức Thánh Cha (bố Liễu Hạnh) và Đức Thánh Mẹ (mẹ Liễu Hạnh) trong hậu cung. Về thời gian, hội được kéo dài rải rác trong tháng Ba, ngoài ngày kỵ Mẫu đệ Nhất vào ngày mồng 3 tháng Ba còn có thêm ngày kỵ Mẫu đệ Nhị vào mồng 9 và ngày kỵ mẫu đệ Tam vào 15 tháng Ba.

Một trong những nét nổi bật của thực hành tín ngưỡng thờ mẫu Hải Phòng là sự kết tập các vị nữ thần địa phương vào điện thần tín ngưỡng Tứ phủ. Có thể nhận thấy điều này ở hầu hết các ngôi đền thờ nữ thần nổi tiếng ở Hải Phòng. Đền Nghè (quận Lê Chân) thờ Lê Chân là nữ tướng của Hai Bà Trưng - vị Thành hoàng của đất Cảng cũng đặt ban thờ Tứ phủ với quy mô tương đương với ban thờ chính. Đặc biệt, hầu hết các đền thờ nữ thần biển ở Hải Phòng đều được kết tập vào điện thần Tứ phủ, mà ở đó các nữ thần biển với tư cách là mẫu bản đền đều ở ngôi vị chính, điển hình là hệ thống các ngôi đền thờ Mẫu ở Cát Bà, các ngôi đền thờ Tứ vị Thánh nương, đền thờ Bà Đế ở Đồ Sơn. Yếu tố biển cũng được thể hiện khá rõ trong bài trí điện thần Tứ phủ có các nữ thần biển. Chẳng hạn, ở đền Hiền Hòa, nữ thần được gọi là “Thánh Bà” ở ngôi vị chính với trang phục màu trắng đặc trưng của mẫu Thoái. Ở đền Bà Đế, yếu tố “Thủy cung” được thể hiện khá đậm nét như ngoài cung Bà (thờ Bà Đế), cung Mẫu (thờ Mẫu) và cung Phật (thờ Phật), còn có cung Vua (thờ vua Thủy Tề), bên trong có đặt ban thờ Thái tử Long cung. Các ban Cô, Cậu ở đây thờ Cô Bé Thùy Cung và Cậu Bé Thùy Cung. Ở ban thờ cậu Thùy Cung có đặt một mô hình chiếc thuyền khá lớn, trên đó có Cậu Bé Thùy Cung đang chèo thuyền cho Bà Đế ra khơi,...

Đặc trưng tiêu biểu nữa cho tín ngưỡng Tứ phủ ở Hải Phòng là việc thờ phụng Chúa Bà Năm Phương với vị thế như bà chúa đại diện cho vùng đất, thể hiện qua hệ thống truyền thuyết, di tích, lễ hội và nghi lễ hầu đồng với những nét riêng chỉ có ở Hải Phòng.

Chúa Bà Năm Phương còn có nhiều danh xưng khác nhau, như Vũ Quận Quyền Hoa công chúa, Ngũ Phương Bản cảnh Chúa Bà - Bạch Hoa công chúa hay Bà Chúa Quận Năm Phương - bản cảnh bản xứ cai quản năm phương trời đất, là vị thánh được thờ chủ yếu tại Hải Phòng và một số địa phương lân cận như Hải Dương, Hưng Yên.

Đúng như tên gọi, Chúa Bà Năm Phương với ý nghĩa là bà chúa bản xứ, theo truyền thuyết thì gắn với Vũ Quận Quyền Hoa công chúa, tương truyền là một nữ tướng có công cai quản quân lương giúp vua Ngô Quyền đánh quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng. Theo thống kê thì toàn Hải Phòng có 23 điểm thờ Bà, ở khu vực thành phố có các đền miếu tiêu biểu như đền Tiên Nga (phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền), chùa Cẩm, miếu Cây đa 13 gốc, đình Lạc Viên, miếu Chúa Bà ở ngã tư Lê Lai, đền Vườn hoa Chéo (Đào Thị Nhung, 2015).

Trong điện thần Tứ phủ, Chúa Bà Năm Phương thuộc hàng Chúa đứng sau hàng Tứ phủ Châu Bà. Nhiều người đã biết, mỗi địa phương thường gắn với một vị chúa khác nhau, chẳng hạn chúa Thác Bờ ở Hòa Bình, chúa Bà Cà Phê và chúa Then ở Lạng Sơn, Chúa đệ nhất Tây Thiên ở Vĩnh Phúc,... Vì vậy, có thể thấy với ngôi vị “bản cảnh”, Chúa Bà Năm Phương là đại diện tiêu biểu cho vùng đất Hải Phòng và các vùng phụ cận. Tính đại diện của bà trước hết thể hiện ở sự quy tụ những đặc trưng tiêu biểu cho tín ngưỡng thờ mẫu Hải Phòng thông qua khuôn mẫu là Vũ Quận Quyền Hoa công chúa, một nhân vật lịch sử của vùng đất Hải Phòng. Đó là một phụ nữ tiêu biểu đại diện cho “Các Bà” với vai trò làm hậu

phương vững chắc giúp “Các Ông” ra trận đánh giặc xuyên suốt chiều dài lịch sử đất nước, từ thời “đánh giặc Ân” (truyền ngôn ở đảo Cát Bà) cho đến đánh quân Nam Hán, Nguyên Mông...; sau này là đánh Pháp, đánh Mỹ. Có lẽ với vai trò bà chúa vùng đất của sông, biển, nên trong tâm thức dân gian, bà là “Bạch Hoa công chúa” (công chúa hoa trắng) gắn với hình ảnh một mỹ nữ trong trang phục màu trắng, đi hài trắng, ngồi trên cỗ xe màu trắng. Vì vậy, trong điện thờ, tượng bà được tạc màu trắng hoặc được phủ khăn diện màu trắng, các đồ phụ kiện như nón, gương, lược, quạt, hài cườm, cỗ xe... đều có màu trắng.

Nét đặc trưng trong việc thờ phụng Chúa Bà Năm Phương là tiệc Chúa được tổ chức vào ngày 16 tháng Sáu (ngày giỗ của nữ tướng Quyến Hoa) tại tất cả các điểm thờ tự của Bà, với quy mô khác nhau, hoạt động chính là tế lễ và hầu đồng. Tại các di tích lớn có truyền thống lịch sử lâu đời như đình Gia Viên, đền Tiên Nga, chùa Cẩm đều tổ chức tế lễ truyền thống với quy mô lớn thu hút đông đảo du khách thập phương đến dự.

Nghi lễ nhập đồng Chúa Bà Năm Phương được tổ chức vào 3 thời điểm chính trong năm: đêm Giao thừa hoặc lễ hầu Thượng nguyên tháng Giêng (còn gọi là lễ khai đèn, được thủ nhang đèn chọn vào ngày đẹp đầu năm); ngày tiệc Mẫu tháng Ba; ngày tiệc Chúa 16 tháng Sáu. Nét đặc trưng trong nghi lễ hầu đồng Chúa Bà Năm Phương là đồ mả và trang phục hầu đồng đều màu trắng. Và trong các buổi lễ này, với vị thế là “chủ nhà”, nên khi hầu giά, Chúa Bà Năm Phương bao giờ cũng được thinh giá hầu đầu tiên. Đây là nét đặc biệt chỉ có ở việc phụng thờ Chúa Bà Năm Phương.

Như vậy có thể thấy, xét về mọi phương diện, Chúa Bà Năm Phương là một biểu tượng tiêu biểu cho các nữ thần của vùng đất cảng Hải Phòng. Đây là một sáng tạo văn hóa làm nên nét đặc sắc của tín ngưỡng thờ mẫu ở Hải Phòng trong hệ thống tín ngưỡng thờ mẫu nói chung và tín ngưỡng Tứ phủ nói riêng ở đồng bằng Bắc Bộ.

Kết luận

Hải Phòng là vùng đất ven biển xứ Đông, vốn được coi là phiên đậu của vùng đồng bằng mà trung tâm là Thăng Long - Hà Nội. Tín ngưỡng thờ mẫu ở Hải Phòng là sự phản ánh đậm nét đặc điểm văn hóa vùng đất này trong suốt chiều dài lịch sử. Mặt khác, cùng nằm trong không gian văn hóa vùng đồng bằng Bắc Bộ nên tín ngưỡng thờ mẫu ở Hải Phòng cũng thể hiện rõ sự thống nhất trong đa dạng với tín ngưỡng thờ mẫu của người Việt ở đồng bằng Bắc Bộ nói chung. Tuy nhiên, với những đặc điểm riêng về vùng đất nên tín ngưỡng thờ mẫu ở Hải Phòng còn mang những đặc trưng riêng, nổi bật qua hệ thống thờ các nữ thần biển và đặc biệt là qua việc hình tượng hóa nữ tướng Vũ Quận Quyến Hoa công chúa vào ngôi vị Chúa Bà Năm Phương trong điện thần Tứ phủ với những thực hành nghi lễ mang đậm dấu ấn văn hóa vùng đất. Với ý nghĩa như vậy, tín ngưỡng thờ mẫu ở Hải Phòng xứng

đáng là một đại diện tiêu biểu cho tín ngưỡng thờ mẫu của người Việt ở vùng duyên hải xứ Đông của đồng bằng Bắc Bộ.

Tài liệu tham khảo

1. Trần Thị An (2010), “Tìm hiểu sự hình thành truyền thuyết Tú vị thánh nương (Qua các nguồn thư tịch, truyền thuyết dân gian và tục thờ cúng)”, trong Kỷ yếu Hội thảo khoa học: *Lễ hội đền Cờn, tục thờ Tú vị Thánh nương với văn hóa biển ở Việt Nam*, Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Lưu tổ chức, Nxb. Nghệ An, tr. 24-55.
2. Trần Thị An (2013), “Hiển thánh và tăng quyền, một khảo sát về tục thờ nữ thần biển ở Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ”, trong Kỷ yếu Hội thảo quốc tế: *Văn hóa thờ nữ thần - mẫu ở Việt Nam và châu Á: Bản sắc và Giá trị*, Hội Folklore châu Á - Trung tâm Nghiên cứu và Bảo tồn văn hóa tín ngưỡng Việt Nam, Nxb. Thế giới, tr. 435- 466, Hà Nội.
3. Trịnh Minh Hiên (2011), *Lễ hội truyền thống Hải Phòng*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội.
4. Ngô Đăng Lợi (2013), “Nữ thần và lễ tục thờ nữ thần ở miền biển Hải Phòng”, trong Kỷ yếu Hội thảo quốc tế: *Văn hóa thờ nữ thần - mẫu ở Việt Nam và châu Á: Bản sắc và Giá trị*, Hội Folklore châu Á - Trung tâm Nghiên cứu và Bảo tồn văn hóa tín ngưỡng Việt Nam, Nxb. Thế giới, tr. 224-228, Hà Nội.
5. Đào Thị Nhụng (2015), *Tín ngưỡng thờ cúng Chúa Bà Năm Phương tại Hải Phòng*, Luận văn thạc sĩ Văn hóa học, Học viện Khoa học xã hội, Hà Nội.
6. Nguyễn Đức Minh (2008), *Di tích và lễ hội phủ Thượng Đoan (Phường Đông Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng)*, Luận văn thạc sĩ Văn hóa học, Viện Nghiên cứu văn hóa, Hà Nội.
7. Nguyễn Hoài Phương (2019), “Cộng đồng người Hoa ở thành phố Hải Phòng: Lịch sử hình thành, phát triển và cuộc di cư cuối thế kỷ XX”, *Tạp chí Bảo tàng & Nhân học*, Số 1, tr. 66 -77.
8. Ngô Đức Thịnh (2004), *Văn hóa vùng và phân vùng văn hóa ở Việt Nam*, Nxb. Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh.